

**TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA
NHÀ ĐẤT**

I- PHẦN TỰ KÊ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Lê Thị Kim Dung

CMND số _____ ngày _____ Nơi cấp _____

- Địa chỉ cư trú Tập thể Số 2 gác dua Hải Hưng

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Bưu đoàn Hải và Lưu Hồng Minh

CMND số _____ ngày _____ Nơi cấp _____

- Địa chỉ cư trú Số 10^e Nguyễn Du - Thị xã Hải Dương

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

Ngày 26/1/1995

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thừa kế...)

Mua bán

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà cấp 4 mái ngói diện tích 20m²

+ Chất lượng nhà xứng cấp

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch Số 71 Cầu Lớn - Trần Hưng Đạo

+ Diện tích đất chuyển dịch 104m²

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất _____

- Trị giá nhà đất theo giá thị trường 50.000.000^đ

Ngày 26 tháng 1 năm 1995

Người khai
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Hm
Bưu đoàn Hải

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA
CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Trương Bá Khuê -----

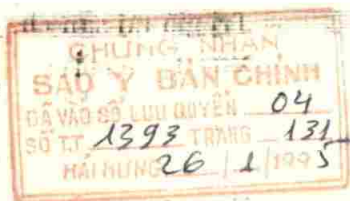
- 2/ Thực trạng nhà đất:
- Nhà
 - + Loại nhà Cấp 4 ----- diện tích 20m² -----
 - + Chất lượng nhà ----- Nhà cấp 4 -----
 - Đất
 - + Diện tích đất chuyển dịch 104m² -----
 - + Loại đất, hạng đất, vị trí đất -----
Cấp 4 vị trí 1 -----
- 3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 50.000.000,00 -----
(Năm mươi triệu) -----
- 4/ Thuế suất 2% ----- %
- 5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: 1.000.000,00 ----- đồng
Viết bằng chữ (Một triệu đồng) -----

Ngày 26 tháng 1 năm 1995
Trưởng phòng thuế
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 26 tháng 1 năm 1995
Cán bộ kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Minh



HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Trần Phúc* tuổi: *59* CMTND số: *14M74198*
 - Nghề nghiệp: *Cán bộ Sở giáo dục Hải Phòng*
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể Sở giáo dục Hải Phòng*
 - Họ và tên vợ: *Lê Thị Kim Dung* tuổi: *50* CMTND số: **
 - Nghề nghiệp: *Cán bộ Sở giáo dục Hải Phòng*
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tập thể Sở giáo dục Hải Phòng*
- Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *71* phố: *Cải Lương*

Phường: *Trần Hưng Đạo* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số: **
Tờ bản đồ số: ** diện tích đất theo giấy cấp: *104* m²

Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua
gồm: nhà chính: ** m², nhà phụ: *20* m² thuộc thửa đất số: **
Tờ bản đồ số: ** diện tích đất chuyển dịch: *104* m²

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

Nhà xây cấp 4 mái lợp ngói

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)
- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở số: 248/ND-XĐ do UBND Thị xã Hải Dương cấp ngày 24.6.1994.

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Bùi Tuấn Hải* tuổi: *34* CMTND số: **
- Nghề nghiệp: *Cán bộ Công ty XNK Hải Phòng*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10 Nguyễn Du, Thị xã Hải Dương*
- Họ và tên vợ: *Lưu Hồng Hạnh* tuổi: *29* CMTND số: *14M16623*
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 10 Nguyễn Du, Thị xã Hải Dương*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *45.000.000,00* đồng
- Viết bằng chữ: *Bốn lăm triệu đồng chẵn*
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Giá trị tài sản chuyển dịch tại thời điểm trước đây 50.000.000đ

Viết bằng chữ: Năm mươi triệu đồng chẵn

Bên mua đã trả đủ tiền cho bên bán, bên bán đã giao nhà đất cho bên mua sở hữu và sử dụng kể từ ngày lập xong hợp đồng này:

- Hợp đồng này được lập thành 01 bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

Ngày 26 tháng 1 năm 1995

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

Trần Văn Quý
Nguyễn Văn Quý
Lê Thị Kim Dung

Sưu Hồng 97616

CHỨNG NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 26 tháng 1 năm 1995

Tôi: *Trần Văn Quý* chức vụ: *Công chứng viên*

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: *Trần Phúc* tuổi 59 CMTND số: 141174198

cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể xã gia, đ. Hải Hưng

- Bà: *Lê Thị Kim Dung* tuổi 50 CMTND số: \

cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Tập thể xã gia, đ. Hải Hưng

- Ông: \ tuổi CMTND số:

cấp tại: \, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

- Bà: *Sưu Hồng* tuổi 29 CMTND số: 14116623

cấp tại: *Hải Hưng*, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 10: Nguyễn Du, Trần Hưng Đạo, Hải

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu

- Quyền số: 04

- Trang số: 131

- Số 1, 19 1393

- Thu lệ phí công chứng

CHỮ KÝ VÀ HỌ TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ



CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN-VĂN-QUÝ

NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

- 1 - Người được cấp giấy chứng nhận có quyền sử dụng và phải có trách nhiệm bảo quản, nộp đầy đủ thuế thổ trạch cho Nhà nước.
- 2 - Không được tự ý xây xửa, thêm bớt vào giấy chứng nhận. Trường hợp bị mất giấy chứng nhận sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xin cấp lại giấy khác.
- 3 - Khi muốn chuyển dịch nhà đất phải đăng ký và được UBND thị xã chấp thuận làm các thủ tục trước bạ sang tên. Nghiêm cấm việc tự động chuyển nhượng, sang tên nhà đất hồ ao cho người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hồ ao hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
 - Một bản người được cấp giấy giữ.
 - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Số 218 ND-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở



HỌ VÀ TÊN Lê Thị Kim Dung
BƯỞNG PHỐ (THÔN) 71 Cầu Cói
PHƯỜNG (XÃ) Cầu Hùng Đạo



Trần Văn Quý
CÔNG CHỨNG VIÊN
TRẦN VĂN QUÝ

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Lê Thị Kim Dung sinh năm 1945
CMTND số Nghề nghiệp Cán bộ giải quyết
và vợ (hoặc chồng) Trần Quốc sinh năm 1937
Hiện thường trú tại số 71 đường phố thôn Cầu Cui
Phường (xã) Trần Hưng Đạo
Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vàng chủ kê sau đây:

A- RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất hồ, ao
71 Cầu Cui	1	1	109	Đất 2

Số diện tích ghi trong sổ Mặt trước lãnh biên một ruộng

B- NHỮNG TÀI SẢN CÓ ĐỊNH CỐ TRÊN MẶT ĐẤT

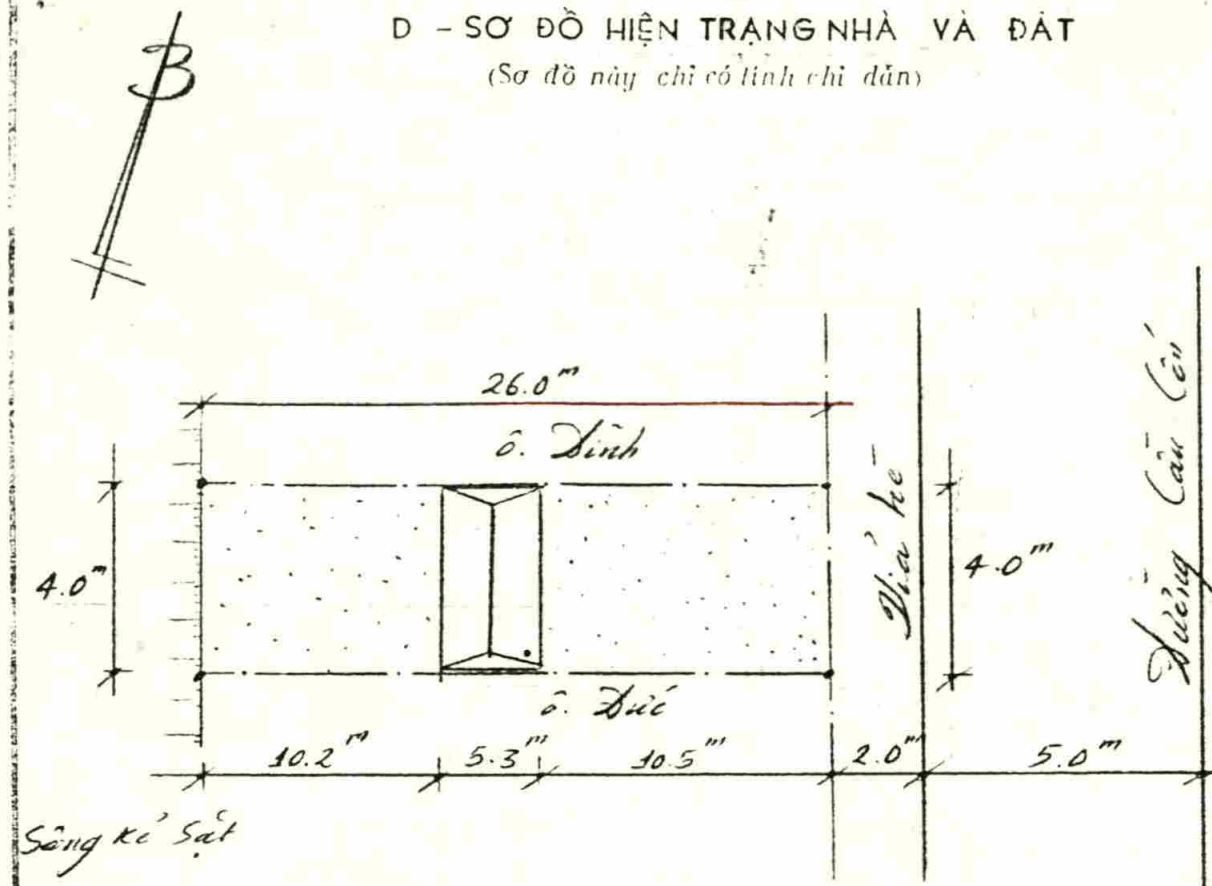
Nhà ở: Loại nhà Khách số tầng 01
Số phòng 01 Mái ngói
Nhà phụ:

C- NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

Bà Dung mua lại của ông Trần Hưng không có giấy tờ gì. Nay gia đình đã ở ổn định, cần giải tỏa ruộng, rừng, và phân cấp quản lý ruộng công của khu vực kiểm tra, xử lý hợp pháp và để UBND thị xã cấp giấy sử dụng.

D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có tính chỉ dẫn)



E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

Hải Dương, ngày 24 tháng 6 năm 1994
Cán bộ nghiệp vụ Phòng giao thông xây dựng UBND thị xã Hải Dương

T. N. N. Nguyễn Văn
K.T CHỦ TỊCH
Bà Trần Thị
Nguyễn Văn

TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

A- PHẦN TỰ KÊ KHAI

- 1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:
(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) Lê Thị Kim Dung
- 2/ Địa chỉ Tập thể xã gần dự Hải Hưng
- 3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 218/N2 ngày 24 tháng 6 năm 1994 do UBND thị xã Hải Hưng cấp)
(cơ quan cấp)
- Lô đất số \ số địa chính (hay bản đồ địa chính xã phường, thị trấn)
- 4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 104 m²
- Chuyển nhượng 104 m²
- Chuyển đổi m²
- 5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất
- 6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa Đã xử lý hợp pháp hóa
- 7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ Nhất
- 8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có)
- 9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp và xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

KÁC NHAN VÀ NGƯỜI KHAI CỦA
UBND XÃ, PHƯỜNG.
(Ký, đóng dấu)



Nguyễn Thị Thuần
KẾ CHỨC TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngày 26 tháng 1 năm 1995
Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lê Thị Kim Dung
Lê Thị Kim Dung

B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 104 m²
- Chuyển nhượng _____ m²
- Chuyển đổi _____ m²
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Loại 4 vị trí 1

- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa _____
- 4/ Giá đất tính thuế 200.000/m² đ/m²
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ nhất
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 20.800.000 đồng
- 7/ Thuế suất 5% %
- 8/ Số thuế phải nộp 1.040.000 đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật _____ đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: Một triệu bốn trăm nghìn
(Viết bằng chữ nhìn thấy)

Cán bộ kiểm tra tính thuế
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Huân

Hoàng Bá Huân

Ngày 2 tháng 11 năm 1995
Thủ trưởng cơ quan thuế
(ký tên, đóng dấu)

Xuân

